

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VT
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2023/HS-ST
Ngày 17 tháng 02 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VT, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Thành Công

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích

Bà Bùi Thị Thu Hiền

Thư ký phiên tòa: Nguyễn Thị Nhung - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2023/TLST - HS ngày 16 tháng 01 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Kiều Quang M, sinh ngày 27 tháng 5 năm 1999

Nơi cư trú: thôn TĐ, xã AT, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Kiều Quang Hơn và bà: Khuất Thị H; Vợ, con: chưa có.

Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 07/03/2022, bị Chủ tịch UBND xã Minh Châu, Ba Vì, T.P Hà Nội xử phạt 2.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 08/3/2022 đã nộp.

Nhân thân: Ngày 06/11/2018 bị Công an huyện VT xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 07/11/2018 đã nộp phạt.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/11/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Đình Làng AL, xã VT1, huyện VT, Vĩnh Phúc

Người đại diện: Ông Đặng Minh Toàn, sinh năm 1965, vắng mặt

Nơi cư trú: thôn AL, xã VT1, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Khuất Thị H, sinh năm 1973, có mặt

Nơi cư trú: thôn TĐ, xã AT, huyện VT, Vĩnh Phúc

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân không có công ăn việc làm và không có tiền tiêu xài cá nhân nên Kiều Quang M nảy sinh ý định đột nhập vào các ngôi Đình và Chùa không có người trông giữ để trộm cắp tài sản. Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 06/8/2022, M chuẩn bị 01 đoạn nan tre dài 1,06m, một đầu bôi keo dính loại keo dán gỗ để làm công cụ đi trộm cắp tài sản. M cài đoạn nan tre vào vị trí giá để hàng phía trước của chiếc xe mô tô nhãn hiệu: Honda, biển kiểm soát 88L1- 693.60 rồi một mình điều khiển chiếc xe mô tô trên đi từ nhà mình xuống xã VT1 để tìm đình chùa sở hữ trộm cắp tài sản. Khi đi đến Đình thôn AL, xã VT1, M thấy ngôi Đình này không có người trông giữ nên nảy sinh ý định đột nhập vào trong để trộm cắp tài sản. M điều khiển xe mô tô cất vào lán xe của Đình rồi quan sát thấy tại vị tiếp giáp giữa phần khung và phần mái Đình khu vực cửa ra vào đầu đốc bên trái tính từ ngoài vào có ô trống có thể trèo vào bên trong được nên M đã cầm theo đoạn nan tre đột nhập vào bên trong Đình theo lối này. Khi đột nhập được vào bên trong thì M thấy có 01 hòm công đức là 01 chiếc kết sắt đặt giáp bàn thờ, trên mặt của kết sắt có 01 khe hở dùng để đục tiền công đức vào trong kết. M lấy điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6 Plus mang theo bật đèn Flash lên soi vào khe hở thì thấy bên trong có tiền. Sau đó, M sử dụng nan tre mang theo cho đầu có bôi keo vào trong kết sắt qua khe hở để các tờ tiền có bên trong kết sắt dính vào đầu có bôi keo rồi kéo tiền ra. Bằng cách này, M đã thực hiện nhiều lần và lấy được tổng số tiền 711.000đ ở bên trong kết sắt ra bên ngoài. Sau khi lấy được số tiền trên, M cất tiền và điện thoại vào túi quần đùi đang mặc, bỏ lại thanh nan tre cạnh kết sắt rồi trèo ra ngoài qua lối đã đột nhập nêu trên. Khi M đến lấy xe mô tô để tẩu thoát thì bị ông Đặng Minh Toàn, sinh năm 1965 ở xã VT1, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc là Trưởng ban quản lý đình thôn AL, xã VT1 cùng quần chúng nhân dân phát hiện, bắt giữ. Sau đó, lực lượng Công an xã VT1 đến lập biên bản và thu giữ toàn bộ các vật chứng liên quan gồm:

- Thu trên người M: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6s plus, màu ghi xám, đã cũ và qua sử dụng; Số tiền 711.000đ.

- Thu tại lán xe Đình thôn AL 01 chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Honda, loại Blade, màu sơn: Đỏ- Đen, BKS: 88L1- 69360 xe đã cũ và qua sử dụng.

- Thu tại vị trí cạnh chiếc kết sắt 01 đoạn nan tre kích thước dài 106cm; rộng 0,5cm; dày 0,3cm, một đầu có dán keo dính.

- Ông Đặng Minh Toàn giao nộp: 01 tệp video thu từ hệ thống camera an ninh của Đình thôn AL có tên “04”, thời gian từ 21 giờ 08 phút 27 giây đến 21 giờ 14 phút 44 giây ngày 06/8/2022 (Thời gian hiển thị trên video) được sao lưu vào 01 chiếc đĩa CD-R của Cơ quan điều tra và niêm phong theo quy định.

Tại Cơ quan Công an Kiều Quang M đã khai nhận toàn bộ hành vi đột nhập vào đình thôn AL để trộm cắp số tiền 711.000đ và bị phát hiện như nêu trên. Do M có 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản (ngày 07/3/2022 bị Chủ tịch UBND xã Minh Châu, huyện Ba Vì, TP Hà Nội xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi Trộm cắp tài sản), nên ngày 09/08/2022 Công an xã VT1 đã chuyển toàn bộ hồ sơ và vật chứng liên quan đến vụ việc trên đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VT để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 25/8/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VT đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 466, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Vĩnh Phúc đề nghị giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 tệp tin video được trích xuất từ hệ thống camera an ninh tại đình làng thôn AL ghi lại hình ảnh của M trộm cắp tài sản, do ông Toàn giao nộp nêu. Ngày 01/10/2022, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra Bản kết luận giám định số 2928/KL-KTHS đối với tệp tin video trên, theo đó kết luận như sau:

Trích xuất được 07 (bảy) ảnh diễn biến của người xuất hiện trên tệp tin video gửi giám định, chi tiết được thể hiện trong bản ảnh giám định, cụ thể:

Ảnh 1: Xuất hiện 01 người không mặc áo, mặc quần ngắn tối màu (người A) đi tới từ phía bên phải.

Ảnh 2: Người A đi tới dùng 01 thanh dài không xác định thao tác với 01 tủ hộp đặt trên nền, không quan sát được cụ thể thao tác của người A.

Ảnh 3, 4: Người A đút một số vật không xác định vào túi quần bên trái.

Ảnh 5: Người A đi về phía bên phải.

Ảnh 6: Người A đi quay lại, tiếp tục thao tác với tủ hộp rồi đút những vật không xác định vào túi quần bên trái.

Ảnh 7: Người A đi khỏi khuất về bên phải.

Cơ quan điều tra đã thông báo nội dung bản kết luận giám định trên cho ông Đặng Minh Toàn và Kiều Quang M thì cả 02 người đều nhất trí với nội dung kết luận giám định, không ai có ý kiến thắc mắc gì. Qua xem bản ảnh giám định thì M xác định Người A trong bản ảnh chính M. Trong quá trình điều tra gia đình M cho biết M có biểu hiện bị bệnh tâm thần nên gia đình đã đưa M vào điều trị tại Bệnh viện tâm thần Vĩnh Phúc từ ngày 12/8/2022 đến ngày 09/9/2022 thì ra viện.

Ngày 30/9/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VT ra Quyết định trưng cầu giám định số 526, trưng cầu Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc giám định tâm thần đối với Kiều Quang M với các yêu cầu giám định: Kiều Quang M có bị bệnh tâm thần không? Nếu bị bệnh tâm thần thì là loại bệnh tâm thần gì? Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 06/9/2022, Kiều Quang M có bị bệnh tâm thần hay không? Khả năng nhận thức và khả năng điều khiển

hành vi của Kiều Quang M như thế nào? Hiện tại khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi của Kiều Quang M như thế nào?.

Ngày 20/10/2022, Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc có Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số 150/KLGD, kết luận:

1. Kiều Quang M, sinh năm 1999, trú tại thôn TĐ, xã AT- huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc không bị bệnh tâm thần.

2. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 06/8/2022, Kiều Quang M không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

3. Hiện tại Kiều Quang M không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.

Cơ quan điều tra đã thông báo nội dung bản kết luận giám định trên cho Kiều Quang M biết thì M đồng ý với nội dung kết luận giám định, không có ý kiến thắc mắc đề nghị gì.

Về vật chứng vụ án:

Đối với số tiền 711.000đ thu giữ trên người Kiều Quang M. Quá trình điều tra xác định số tiền trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Đình thôn AL bị Kiều Quang M trộm cắp vào ngày 06/8/2022 nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại số tiền trên cho ông Đặng Minh Toàn là trưởng ban quản lý của Đình thôn AL theo quy định pháp luật. Sau khi nhận lại tài sản, ông Toàn không có ý kiến đề nghị gì.

Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS: 88F1- 037.69. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nêu trên là tài sản hợp pháp của chị Khuất Thị H, sinh năm 1973, trú tại xã AT, huyện VT, tỉnh Vĩnh Phúc (là mẹ đẻ của M). Ngày 06/8/2022, M tự ý sử dụng chiếc xe mô tô nêu trên của chị H để đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Chị H không biết M sử dụng xe mô tô của mình đi trộm cắp tài sản trên nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho chị H. Sau khi nhận lại xe mô tô trên thì chị H không có ý kiến đề nghị gì.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6S plus thu giữ được trên người của M. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là tài sản của M, M sử dụng đèn Flash trên điện thoại để soi sáng khi thực hiện trộm cắp tiền trong két nêu trên nên cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 đoạn nan tre dán keo dính ở một đầu. Quá trình điều tra xác định M sử dụng đoạn nan tre này làm công cụ để lấy tiền từ trong két sắt ra ngoài không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tại bản cáo trạng số: 16/CT-VKSVT ngày 13 tháng 01 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện VT truy tố Kiều Quang M về tội: “Trộm cắp tài sản”, theo điểm

a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VT luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Kiều Quang M phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s, h khoản 1 Điều 51; Điều 47; Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Kiều Quang M từ 06 đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2022.

Đại diện Viện kiểm sát cũng đề nghị giải quyết trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng về cơ bản đã tuân thủ đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Kiều Quang M khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của mình, bị cáo thừa nhận đã trộm cắp số tiền 711.000đ tại Đình thôn AL, xã VT1 vào buổi tối ngày 06/8/2022 như nội dung bản cáo trạng đã nêu và không có lời bào chữa nào khác.

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của chính bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, tang vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Mặc dù số tiền chiếm đoạt trong vụ án chỉ là 711.000đ, nhưng ngày 07/3/2022 đã bị xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Kiều Quang M phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm a khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự, Điều luật quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá ... dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm.”

3. Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là táo bạo, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản người khác được pháp luật bảo vệ. Vì ham lợi cho bản thân, lười lao động, nên bị cáo đã trộm cắp để lấy tiền tiêu xài cho bản thân mình. Bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, làm mất trật tự trị an tại địa

pH, gây dư luận xấu trong nhân dân. Vì vậy, phải đưa ra xử lý nghiêm minh và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét đến tính chất cũng như mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy rằng:

Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người chưa có vợ con, tuổi đời còn trẻ, đã từng phải đi điều trị bệnh tâm thần nên được xem xét giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên, bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 02 lần bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt, do vậy cần phạt bị cáo một mức án tù nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo và dẫn dắt phòng ngừa chung đối với xã hội.

4. Về vật chứng:

Đối với số tiền 711.000đ thu giữ trên người Kiều Quang M. Quá trình điều tra xác định số tiền trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Đình thôn AL do ông Đặng Minh Toàn là trưởng ban quản lý của Đình quản lý theo quy định pháp luật. Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Toàn là phù hợp. Sau khi nhận tiền, ông Toàn không có ý kiến gì thêm.

Đối với 01 chiếc xe mô tô BKS: 88F1- 037.69. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nêu trên là tài sản hợp pháp của chị Khuất Thị H (là mẹ đẻ của M). Ngày 06/8/2022, M tự ý sử dụng chiếc xe mô tô nêu trên của chị H để đi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Chị H không biết M sử dụng xe mô tô của mình đi trộm cắp tài sản trên nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô nêu trên cho chị H theo quy định pháp luật. Sau khi nhận lại xe mô tô trên thì chị H không có ý kiến gì.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6S plus thu giữ được trên người của M. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại trên là tài sản của M, M sử dụng đèn Flash trên điện thoại để soi sáng khi thực hiện trộm cắp tiền trong két nêu trên nên cần tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 đoạn nan tre dán keo dính ở một đầu. Quá trình điều tra xác định M sử dụng đoạn nan tre này làm công cụ để lấy tiền từ trong két sắt ra ngoài không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

5. Về án phí: Bị cáo Kiều Quang M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Kiều Quang M phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, h, s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí.

Xử phạt: Kiều Quang M 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/11/2022.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu bán sung quỹ nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại Iphone 6S plus.

Tịch thu tiêu hủy: 01 đoạn nan tre dán keo dính ở một đầu.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận giữa Cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện VT, Vĩnh Phúc)

Án phí: Kiều Quang M phải chịu nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc tính từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú của người vắng mặt theo quy định của pháp luật.

Nơi nhân:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện VT;
- TTG Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- THADS huyện VT;
- Công an huyện VT;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND xã AT, VT;
- Bị cáo, bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thành Công